

Mẫu số 18. Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ BIẾN ĐỘNG ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Kính gửi : Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi

Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực IV

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người quản lý đất ⁽²⁾:

1.1. Tên: NGUYỄN THỊ PHÍ Ngày, tháng, năm sinh: 15/10/1990

Giấy tờ nhân thân/pháp nhân: 051190011667 Ngày cấp:

Địa chỉ: Xã Tả Nghĩa, T. Quảng Ngãi Ngày, tháng, năm sinh:

1.2 Tên : Ngày, tháng, năm sinh:

Giấy tờ nhân thân/pháp nhân: Ngày cấp:

Địa chỉ:

1.3. Điện thoại liên hệ (nếu có): Hộp thư điện tử (nếu có):

2. Nội dung biến động ⁽³⁾

- Nhân thuê lại thửa đất số 876, tờ bản đồ số 2, xã Tả Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi

- Đề nghị cấp mới GCN/QSDA (đất đai, mặt)

- Nhân chuyển nhượng

- Số Giấy chủ nhà số 05915

3. Giấy tờ liên quan đến nội dung biến động nộp kèm theo đơn này gồm có ⁽⁵⁾:

Giấy chứng nhận đã cấp

.....
.....
.....

Cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Ngày... 03 ... tháng... 05 ... năm 2026

Người viết đơn

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu có)

.....
Nguyễn Thị Phi

Hướng dẫn kê khai đơn:

(1) Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài thì ghi “Văn phòng đăng ký đất đai/Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.....” nơi có đất.

Đối với tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao và tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài thì ghi “Văn phòng đăng ký đất đai...” nơi có đất.

(2) Ghi thông tin như trên giấy chứng nhận đã cấp. Trường hợp nhận chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất thì ghi thông tin của bên nhận chuyển quyền.

(3) Ghi nội dung biến động như: “nhận chuyển nhượng, nhận tặng cho ..., cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất, cấp đổi Giấy chứng nhận ...”.

Trường hợp đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất thì ghi nội dung: “*đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất*” và thể hiện thông tin Giấy chứng nhận bị mất, gồm: số vào sổ cấp Giấy chứng nhận; Số phát hành Giấy chứng nhận (Số seri), trường hợp người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất không có thông tin về Giấy chứng nhận đã cấp thì không kê khai nội dung tại mục này. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính kiểm tra hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai để xác định các thông tin tại mục này, trong đó thông tin bắt buộc phải có là thông tin số vào sổ cấp Giấy chứng nhận hoặc số phát hành Giấy chứng nhận (Số seri).

Trường hợp có nhu cầu cấp mới Giấy chứng nhận thì ghi “có nhu cầu cấp mới Giấy chứng nhận”.

(4) Ghi các loại giấy tờ nộp kèm theo Đơn này.

Mẫu số 09. Đơn xin xác nhận lại thời hạn sử dụng đất nông nghiệp

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tư Nghĩa, ngày 03 tháng 3 năm 2026

ĐƠN XIN XÁC NHẬN LẠI THỜI HẠN SỬ DỤNG ĐẤT NÔNG NGHIỆP

Kính gửi : CN Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực IV

1. Người sử dụng đất:

1.1 Tên người sử dụng đất (Viết chữ in hoa): NGUYỄN THỊ LHI Sinh năm 1990

Giấy tờ nhân thân/pháp nhân: 051190011667 Ngày cấp: 16/8/2021

Địa chỉ thường trú: Thôn Lát 2 - xã Tư Nghĩa - Quảng Ngãi

1.2 Tên người sử dụng đất (Viết chữ in hoa): Sinh năm

Giấy tờ nhân thân/pháp nhân: Ngày cấp:

Địa chỉ thường trú:

2. Điện thoại : 0905.970797 Email (nếu có):

3. Thông tin về thửa đất/khu đất đang sử dụng:

3.1. Thửa đất số: 876; 3.2. Tờ bản đồ số: 02

3.3. Diện tích đất (m²): 1024 m²

3.4. Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại nông thôn

3.5. Thời hạn sử dụng đất:

3.6. Tài sản gắn liền với đất hiện có:

3.7. Địa điểm thửa đất/khu đất: Thôn Lát An 1 - xã Tư Nghĩa - Quảng Ngãi

3.8. Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất đã cấp:

Số vào sổ cấp GCN: 05915

Số phát hành GCN (Số seri):

Ngày cấp GCN: 26/12/2001

4. Nội dung đề nghị thời hạn sử dụng đất: Đất

đến ngày tháng 12 năm 2071

5. Giấy tờ nộp kèm theo đơn

Giấy chứng nhận đã cấp;

Tôi cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Người viết đơn

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu có)

Nguyễn Thị Lhi



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



VĂN BẢN PHÂN CHIA DI SẢN

Chúng tôi ký tên dưới đây, những người tự nhận thấy có đủ năng lực hành vi dân sự và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi hành vi của mình, gồm:

Ông	: NGUYỄN TRUNG
Sinh năm	: 06/06/1964
Căn cước công dân số	: 051064014790 cấp tại Cục CS QLHC về TTXH
Nơi thường trú	: Xã Ea Drăng, tỉnh Đắk Lắk
Bà	: NGUYỄN THỊ NGHỊ
Sinh năm	: 01/11/1968
Căn cước công dân số	: 051168009069 cấp tại Cục CS QLHC về TTXH
Nơi thường trú	: Xã Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi
Ông	: NGUYỄN ĐIỀN
Sinh năm	: 01/06/1970
Căn cước công dân số	: 051070019211 cấp tại Cục CS QLHC về TTXH
Nơi thường trú	: Xã Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi
Bà	: NGUYỄN THỊ KIM ANH
Sinh năm	: 10/01/1962
Căn cước công dân số	: 051162010754 cấp tại Cục CS QLHC về TTXH
Nơi thường trú	: Xã Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi
Bà	: NGUYỄN THỊ TRUNG
Sinh năm	: 21/12/1986
Căn cước công dân số	: 051186007930 cấp tại Cục CS QLHC về TTXH
Nơi thường trú	: Xã Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi
Bà	: NGUYỄN THỊ VY
Sinh năm	: 18/06/1987
Căn cước công dân số	: 051187012824 cấp tại Cục CS QLHC về TTXH
Nơi thường trú	: Xã Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi
Bà	: NGUYỄN THỊ VŨ
Sinh năm	: 10/5/1988
Căn cước công dân số	: 051188012085 cấp tại Cục CS QLHC về TTXH
Nơi thường trú	: Xã Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi
Bà	: NGUYỄN THỊ PHI
Sinh năm	: 15/10/1990
Căn cước công dân số	: 051190011667 cấp tại Cục CS QLHC về TTXH
Nơi thường trú	: Xã Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi

Ông **NGUYỄN TRUNG**, bà **NGUYỄN THỊ NGHỊ** đã ủy quyền cho ông **NGUYỄN ĐIỀN** đại diện theo Hợp đồng ủy quyền số công chứng 001031 đã

Điền

(Signature)

được Văn phòng công chứng Lê Ngọc Thạch, tỉnh Quảng Ngãi chứng nhận ngày 17/04/2024

Bà **NGUYỄN THỊ KIM ANH**, Bà **NGUYỄN THỊ TRUNG**, bà **NGUYỄN THỊ VY** bà, **NGUYỄN THỊ VŨ** đã ủy quyền cho ông **NGUYỄN ĐIỀN** đại diện theo Hợp đồng ủy quyền số công chứng 001030 đã được Văn phòng công chứng Lê Ngọc Thạch, tỉnh Quảng Ngãi chứng nhận ngày 17/04/2024

Chúng tôi là những người thừa kế còn lại theo pháp luật của ông **NGUYỄN SINH** và bà **NGUYỄN THỊ**

I. NGƯỜI ĐỂ LẠI DI SẢN:

Ông **NGUYỄN SINH** sinh năm 1924, chết ngày 10/02/1998, theo Trích lục khai tử bản sao số: 110/TLKT-BS do UBND Xã Nghĩa Thương cấp ngày 30/8/2021 và bà **NGUYỄN THỊ LẬT** sinh năm 1931, chết ngày 10/6/2012, theo Giấy chứng tử số: 50, quyền số 01 do UBND Xã Nghĩa Thương cấp ngày 20/6/2012

Trước khi chết ông **NGUYỄN SINH** và bà **NGUYỄN THỊ LẬT** không để lại di chúc hay bất kỳ một nghĩa vụ về tài sản nào mà những người thừa kế của ông **NGUYỄN SINH** và bà **NGUYỄN THỊ LẬT** phải thực hiện.

II. DI SẢN:

Di sản của ông **NGUYỄN SINH** và bà **NGUYỄN THỊ** chết để lại là: phần quyền sử dụng đất đối với Thửa đất số 876, tờ bản đồ số 2, diện tích 1024m², Mục đích sử dụng: Đất ở 200m²; Đất vườn: 824m²; địa chỉ tại Xã Nghĩa Thương, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi cấp “Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất” số vào sổ cấp GCN số 05915, do UBND huyện Tư Nghĩa cấp ngày 26/12/2001 (*Theo Thông báo Về việc niêm yết công khai việc ông Nguyễn Điền ở thôn Vạn An 1, xã Nghĩa Thương báo mất Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên mẹ của ông là bà Nguyễn Thị Lật (chết) số 83/TB-UBND do UBND xã Nghĩa Thương ký ngày 19/6/2023 và Biên bản Về việc kết thúc thông báo niêm yết công khai việc ông Nguyễn Điền ở thôn Vạn An 1, xã Nghĩa Thương báo mất Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên mẹ của ông là bà Nguyễn Thị Lật (chết) do UBND xã Nghĩa Thương ký ngày 20/7/2023*).

III. NGƯỜI ĐƯỢC HƯỞNG DI SẢN:

- Cha, mẹ đẻ của Ông **NGUYỄN SINH** là : ông **NGUYỄN ĐẠT** sinh năm 1904, chết ngày 23/01/1983 và bà **LÊ THỊ TRỢ**, sinh năm 1908, chết ngày 16/06/1975

- Cha, mẹ đẻ của bà **NGUYỄN THỊ LẬT** là : ông **NGUYỄN ĐĂNG ĐẠM** sinh năm 1911, chết ngày 13/01/1978 và bà **PHẠM THỊ MÃN**, sinh năm 1912, chết ngày 28/12/1985

- Ông **NGUYỄN SINH** có một người vợ duy nhất là Bà **NGUYỄN THỊ LẬT** và bà **NGUYỄN THỊ LẬT** có một người chồng duy nhất là Ông **NGUYỄN SINH**.

Điền - 

- Ông **NGUYỄN SINH** và bà **NGUYỄN THỊ LẠT** có các con đẻ là: **NGUYỄN SƠN HẢI** (đã chết 05/08/2022), **NGUYỄN THỊ ĐÀM**, **NGUYỄN TRUNG**, **NGUYỄN THỊ NGHỊ**, **NGUYỄN ĐIỀN**, **NGUYỄN THỊ DIỆP**

Ngoài những người thừa kế nêu trên, ông **NGUYỄN SINH** và bà **NGUYỄN THỊ LẠT** không còn ai thuộc hàng thừa kế thứ nhất theo pháp luật.

• Ông **NGUYỄN SƠN HẢI** chết sau ông **NGUYỄN SINH** và bà **NGUYỄN THỊ LẠT**, do đó trường hợp này sẽ áp dụng Thừa kế theo quy định của pháp luật tại Điều 611, Điều 613 BLDS năm 2015 thì phần di sản thừa kế mà Ông **NGUYỄN SƠN HẢI** được nhận do ông **NGUYỄN SINH** và bà **NGUYỄN THỊ LẠT** chết để lại sẽ thuộc về những người thừa kế sau đây: **NGUYỄN THỊ KIM ANH**, **NGUYỄN THỊ TRUNG**, **NGUYỄN THỊ VY**, **NGUYỄN THỊ VŨ**, **NGUYỄN THỊ PHI**

Ngoài những người thừa kế nêu trên, ông **NGUYỄN SƠN HẢI** không còn ai thuộc hàng thừa kế thứ nhất theo pháp luật.

*Bà **NGUYỄN THỊ ĐÀM**, Bà **NGUYỄN THỊ DIỆP** đã từ chối nhận di sản của ông **NGUYỄN SINH** và bà **NGUYỄN THỊ LẠT** theo Văn bản từ chối nhận di sản số công chứng 001149, đã được Văn phòng công chứng Lê Ngọc Thạch tỉnh Quảng Ngãi chứng nhận ngày 01/04/2025*

IV. NỘI DUNG THỎA THUẬN:

Nay bằng văn bản này, chúng tôi xin phân chia di sản do ông **NGUYỄN SINH** và bà **NGUYỄN THỊ LẠT** chết để lại đối với thừa đất trên như sau:

Bằng văn bản này chúng tôi: **NGUYỄN TRUNG**, **NGUYỄN THỊ NGHỊ**, **NGUYỄN ĐIỀN** xin chuyển toàn bộ phần di sản mà chúng tôi được hưởng thừa kế do ông **NGUYỄN SINH** và bà **NGUYỄN THỊ LẠT** chết để lại đối với thừa đất nói trên cho bà **NGUYỄN THỊ PHI** với giá trị tương ứng với số tiền là 50.000.000 đồng (bằng chữ: Năm mươi triệu đồng)

Bằng văn bản này chúng tôi: **NGUYỄN THỊ KIM ANH**, **NGUYỄN THỊ TRUNG**, **NGUYỄN THỊ VY**, **NGUYỄN THỊ VŨ** xin tặng cho toàn bộ phần di sản mà chúng tôi được hưởng thừa kế do ông **NGUYỄN SƠN HẢI** chết để lại (là phần di sản mà ông **NGUYỄN SƠN HẢI** được hưởng từ cha mẹ đẻ là ông **NGUYỄN SINH** và bà **NGUYỄN THỊ LẠT** chết để lại) đối với thừa đất nói trên cho bà **NGUYỄN THỊ PHI**

Cũng bằng văn bản này tôi, **NGUYỄN THỊ PHI** xin nhận tặng cho của các bà **NGUYỄN THỊ KIM ANH**, **NGUYỄN THỊ TRUNG**, **NGUYỄN THỊ VY**, **NGUYỄN THỊ VŨ**; xin nhận chuyển quyền các ông, bà **NGUYỄN TRUNG**, **NGUYỄN THỊ NGHỊ**, **NGUYỄN ĐIỀN** và nhận phần di sản thừa kế mà tôi được hưởng do ông **NGUYỄN SƠN HẢI** chết để lại (là phần di sản mà ông **NGUYỄN SƠN HẢI** được hưởng từ cha mẹ đẻ là ông **NGUYỄN SINH** và bà **NGUYỄN THỊ LẠT** chết để lại) đối với thừa đất nói trên.

+ tên

V. CAM ĐOAN

Việc niêm yết tiếp nhận công chứng việc phân chia di sản do ông **NGUYỄN SINH** và bà **NGUYỄN THỊ LẬT** để lại đã được thực hiện tại UBND xã Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi đủ thời hạn 15 ngày kể từ ngày **14/01/2025**

Chúng tôi xin cam đoan:

- Chúng tôi - Những người có tên nói trên xin cam đoan rằng những điều mà chúng tôi đã khai ở trên là hoàn toàn đúng sự thật, không khai man, không giấu thừa kế. Nếu sai hoặc sau này còn có ai khác khiếu nại và chứng minh được họ là người thừa kế hợp pháp của ông **NGUYỄN SINH** và bà **NGUYỄN THỊ LẬT** từ bất kỳ giấy tờ, văn bản nào thì chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và xin đem tài sản riêng của mình ra để bảo đảm cho lời khai này.

- Bằng những lời cam đoan nói trên, đối chiếu với quy định của pháp luật về thừa kế, chúng tôi khẳng định: chúng tôi - những người được hưởng thừa kế di sản nói trên của ông **NGUYỄN SINH** và bà **NGUYỄN THỊ LẬT** để lại.

- Thực hiện đầy đủ việc nộp thuế, lệ phí về việc phân chia di sản nói trên và thực hiện đăng ký sang tên sở hữu tài sản theo đúng quy định của pháp luật.

- Văn bản phân chia di sản này do chúng tôi tự nguyện lập và việc phân chia di sản nêu trên không nhằm trốn tránh việc thực hiện nghĩa vụ tài sản của mình đối với người khác.

- Chúng tôi đã được Công chứng viên giải thích kỹ và đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của mình, ý nghĩa và hậu quả pháp lý của văn bản này.

- Chúng tôi đã đọc lại Văn bản phân chia di sản đã đồng ý toàn bộ nội dung văn bản và ký, điểm chỉ vào văn bản này trước sự có mặt của công chứng viên.

- Văn bản này có hiệu lực kể từ thời điểm Công chứng viên Văn phòng công chứng Lê Ngọc Thạch chứng nhận.

NHỮNG NGƯỜI PHÂN CHIA DI SẢN

Tôi đã đọc và đồng ý. (ký, ghi rõ họ tên)

Tên
Nguyễn Hiền

Tôi đã đọc và đồng ý

Nguyễn Thị Lật

100
100
100
100

100 100 100 100

100 100 100 100

LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Hôm nay, ngày **02** tháng **03** năm **2026** (ngày hai, tháng ba, năm hai nghìn không trăm hai mươi sáu).

Tại trụ sở Văn phòng công chứng Lê Ngọc Thạch, địa chỉ: số 464 Nguyễn Huệ, xã Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

Tôi: *Phạm Quốc Việt* công chứng viên, trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định của pháp luật

CHỨNG NHẬN:

Văn bản phân chia di sản này được lập bởi các Ông, bà:

Ông	: NGUYỄN TRUNG
Sinh năm	: 06/06/1964
Căn cước công dân số	: 051064014790 cấp tại Cục CS QLHC về TTXH
Nơi thường trú	: Xã Ea Drăng, tỉnh Đắk Lắk
Bà	: NGUYỄN THỊ NGHỊ
Sinh năm	: 01/11/1968
Căn cước công dân số	: 051168009069 cấp tại Cục CS QLHC về TTXH
Nơi thường trú	: Xã Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi
Ông	: NGUYỄN ĐIỀN
Sinh năm	: 01/06/1970
Căn cước công dân số	: 051070019211 cấp tại Cục CS QLHC về TTXH
Nơi thường trú	: Xã Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi
Bà	: NGUYỄN THỊ KIM ANH
Sinh năm	: 10/01/1962
Căn cước công dân số	: 051162010754 cấp tại Cục CS QLHC về TTXH
Nơi thường trú	: Xã Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi
Bà	: NGUYỄN THỊ TRUNG
Sinh năm	: 21/12/1986
Căn cước công dân số	: 051186007930 cấp tại Cục CS QLHC về TTXH
Nơi thường trú	: Xã Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi
Bà	: NGUYỄN THỊ VY
Sinh năm	: 18/06/1987
Căn cước công dân số	: 051187012824 cấp tại Cục CS QLHC về TTXH
Nơi thường trú	: Xã Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi
Bà	: NGUYỄN THỊ VŨ
Sinh năm	: 10/5/1988
Căn cước công dân số	: 051188012085 cấp tại Cục CS QLHC về TTXH
Nơi thường trú	: Xã Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi
Bà	: NGUYỄN THỊ PHI
Sinh năm	: 15/10/1990
Căn cước công dân số	: 051190011667 cấp tại Cục CS QLHC về TTXH
Nơi thường trú	: Xã Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi

Ông **NGUYỄN TRUNG**, bà **NGUYỄN THỊ NGHỊ** đã ủy quyền cho ông **NGUYỄN ĐIỀN** đại diện theo Hợp đồng ủy quyền số công chứng 001031 đã được Văn phòng công chứng Lê Ngọc Thạch, tỉnh Quảng Ngãi chứng nhận ngày 17/04/2024



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



HỢP ĐỒNG
CHUYỂN NHƯỢNG QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

Chúng tôi ký tên dưới đây, những người tự nhận thấy có đủ năng lực hành vi dân sự và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi hành vi của mình, gồm:

BÊN CHUYỂN NHƯỢNG (sau đây gọi là bên A):

Ông : **NGUYỄN TRUNG**
Sinh năm : 06/06/1964
Căn cước công dân số : 051064014790 cấp tại Cục CS QLHC về TTXH
Nơi thường trú : Xã Ea Drăng, tỉnh Đắk Lắk
Bà : **NGUYỄN THỊ NGHỊ**
Sinh năm : 01/11/1968
Căn cước công dân số : 051168009069 cấp tại Cục CS QLHC về TTXH
Nơi thường trú : Xã Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi
Ông : **NGUYỄN ĐIỀN**
Sinh năm : 01/06/1970
Căn cước công dân số : 051070019211 cấp tại Cục CS QLHC về TTXH
Nơi thường trú : Xã Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi

Ông **NGUYỄN TRUNG**, bà **NGUYỄN THỊ NGHỊ** đã ủy quyền cho ông **NGUYỄN ĐIỀN** đại diện theo Hợp đồng ủy quyền số công chứng 001031 đã được Văn phòng công chứng Lê Ngọc Thạch, tỉnh Quảng Ngãi chứng nhận ngày 17/04/2024

BÊN NHẬN CHUYỂN NHƯỢNG (sau đây gọi là bên B):

Bà : **NGUYỄN THỊ PHI**
Sinh năm : 15/10/1990
Căn cước công dân số : 051190011667 cấp tại Cục CS QLHC về TTXH
Nơi thường trú : Xã Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi

Hai bên đồng ý thực hiện việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất với các thoả thuận sau đây:

ĐIỀU 1

QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CHUYỂN NHƯỢNG

Bên A chuyển nhượng tài sản là phần quyền sử dụng đất của bên A nằm trong hộ gia đình bà Nguyễn Thị Lật cho Bên B là phần quyền sử dụng đất đối với Thửa đất số 876, tờ bản đồ số 2, diện tích 1024m², Mục đích sử dụng: Đất ở 200m²; Đất vườn: 824m²; địa chỉ tại Xã Nghĩa Thương, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi cấp "Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất" số vào sổ cấp GCN số 05915, do UBND huyện Tư Nghĩa cấp ngày 26/12/2001 (Theo Thông báo Về việc niêm yết công khai việc ông Nguyễn Điền ở thôn Vạn An 1, xã Nghĩa Thương báo mất Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên mẹ của ông là bà Nguyễn Thị Lật (chết) số 83/TB-UBND do UBND xã Nghĩa Thương ký ngày 19/6/2023 và Biên bản Về việc kết thúc thông báo niêm yết công khai việc ông Nguyễn Điền ở thôn Vạn An 1, xã Nghĩa Thương báo mất Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên mẹ của ông là bà Nguyễn Thị Lật (chết) do UBND xã Nghĩa Thương ký ngày 20/7/2023).

Điền

ĐIỀU 2

GIÁ CHUYỂN NHƯỢNG VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

1. Giá chuyển nhượng phần quyền sử dụng đất ở nêu tại Điều 1 do hai bên tự thỏa thuận và chịu trách nhiệm trước Pháp luật là: 50.000.000 đồng (Bằng chữ: Năm mươi triệu đồng Việt Nam).
2. Phương thức thanh toán: Bằng tiền đồng Việt Nam.
3. Việc thanh toán số tiền nêu trên tại khoản 1 Điều này do hai bên tự thực hiện và chịu trách nhiệm trước pháp luật.
4. Công chứng viên đã giải thích kỹ việc hai bên tự thỏa thuận và chịu trách nhiệm trước Pháp luật về giá chuyển nhượng ghi trong Hợp đồng này và hậu quả pháp lý của việc tự thỏa thuận về giá chuyển nhượng của hai bên.

ĐIỀU 3

VIỆC GIAO VÀ ĐĂNG KÝ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

1. Bên A có nghĩa vụ giao quyền sử dụng đất ở nêu tại Điều 1 của hợp đồng này với giấy tờ về quyền sử dụng đất cho bên B sau khi bên B thanh toán đủ số tiền chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho bên A.
2. Bên B có nghĩa vụ thực hiện đăng ký quyền sử dụng đất tại cơ quan có thẩm quyền trong thời hạn không quá 30 ngày kể từ ngày hợp đồng này được chứng nhận, nếu quá thời hạn 30 ngày mà bên B không làm thủ tục ký quyền sử dụng đất tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền thì sẽ bị xử phạt hành chính trong lĩnh vực đất đai theo quy định của pháp luật đất đai hiện hành.
3. Bên B tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về đăng ký đứng tên một mình đối với tài sản chung trong thời kỳ hôn nhân theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 4

VIỆC NỘP THUẾ, LỆ PHÍ

1. Thuế thu nhập cá nhân liên quan đến việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo hợp đồng này do bên A chịu trách nhiệm nộp.
2. Lệ phí trước bạ liên quan đến việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo hợp đồng này do bên B chịu trách nhiệm nộp.

ĐIỀU 5

PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu phát sinh tranh chấp, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không giải quyết được, thì một trong hai bên có quyền khởi kiện để yêu cầu tòa án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 6

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN A

1. Quyền của Bên A:

- a) Yêu cầu Bên B trả đủ tiền theo đúng thỏa thuận nêu tại Điều 2 của hợp đồng này;
- b) Yêu cầu Bên B nhận bàn giao quyền sử dụng đất theo đúng thỏa thuận nêu tại Điều 3 của hợp đồng này;
- c) Yêu cầu Bên B nộp đầy đủ các nghĩa vụ tài chính liên quan đến việc nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật (nếu có);

2. Nghĩa vụ của Bên A:

- a) Bàn giao quyền sử dụng đất kèm theo hồ sơ cho Bên B theo đúng thỏa thuận tại Điều 3 của hợp đồng này;
- b) Bảo quản quyền sử dụng đất trong thời gian chưa bàn giao cho Bên B;
- c) Nộp đầy đủ các khoản thuế, lệ phí trước bạ, phí công chứng và thù lao công chứng liên quan đến việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật (nếu có);

ĐIỀU 7

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN B

1. Quyền của Bên B:

- a) Yêu cầu Bên A bàn giao quyền sử dụng đất kèm theo giấy tờ về quyền sử dụng đất theo đúng thỏa thuận tại Điều 3 của Hợp đồng này;
- b) Yêu cầu Bên A phối hợp, cung cấp các giấy tờ có liên quan để làm thủ tục đăng ký quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật đất đai hiện hành;
- c) Yêu cầu Bên A nộp đầy đủ các nghĩa vụ tài chính liên quan đến việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật (nếu có);
- d) Bên B tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về tài sản chung trong thời kỳ hôn nhân theo quy định của pháp luật;

2. Nghĩa vụ của Bên B:

- a) Trả đầy đủ tiền nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo đúng thỏa thuận tại Điều 2 của hợp đồng này;
- b) Nhận bàn giao quyền sử dụng đất kèm theo giấy tờ về quyền sử dụng đất theo đúng thỏa thuận của hợp đồng này;
- c) Nộp đầy đủ các khoản thuế, lệ phí trước bạ, phí công chứng và thù lao công chứng liên quan đến nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật (nếu có);
- d) Thông báo cho chồng (vợ) biết việc tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về đăng ký đứng tên một mình đối với tài sản chung trong thời kỳ hôn nhân theo quy định của pháp luật.
- đ) Thực hiện thủ tục đăng ký quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật Đất đai hiện hành.

ĐIỀU 8

CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN

Bên A và bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

- 1. Bên A cam đoan:
 - a. Những thông tin về nhân thân, về thửa đất đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;
 - b. Thửa đất thuộc trường hợp được chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật;
 - c. Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này là bản chính duy nhất ;
 - d. Tại thời điểm giao kết Hợp đồng này, thửa đất không tranh chấp; quyền sử dụng đất không bị kê biên để bảo đảm thi hành án; tại thời điểm chuyển nhượng thửa đất không có quyết định thu hồi đất của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền; thửa đất không chuyển nhượng, không hứa chuyển nhượng, không đảm bảo bất kỳ nghĩa vụ về tài sản nào;

đ. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối hoặc ép buộc;

g. Thực hiện đúng và đầy đủ tất cả các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

2. Bên B cam đoan:

a. Những thông tin về nhân thân đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

b. Đã xem xét kỹ, biết rõ về thửa đất nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này và các giấy tờ về quyền sử dụng đất;

c. Tại thời điểm giao kết Hợp đồng này: bên B đã tự kiểm tra thửa đất không tranh chấp; quyền sử dụng đất không bị kê biên để bảo đảm thi hành án; thửa đất không có quyết định thu hồi đất của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền; thửa đất không chuyển nhượng, không hứa chuyển nhượng, không đảm bảo bất kỳ nghĩa vụ về tài sản nào

c. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối hoặc ép buộc;

d. Thực hiện đúng và đầy đủ tất cả các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

3. Hai bên cam kết : đã xem xét, tìm hiểu kỹ về tình trạng pháp lý cũng như thực tế và cùng xác nhận thửa đất chuyển nhượng là có thật, đúng đặc điểm, hiện trạng như đã mô tả trong hợp đồng và không đề nghị Công chứng viên xác minh hoặc yêu cầu giám định.

ĐIỀU 9

ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

1. Công chứng viên đã giải thích rõ cho Hai bên hiểu rõ quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của mình và hậu quả pháp lý của việc giao kết Hợp đồng này.

2. Việc sửa đổi, bổ sung hoặc hủy bỏ Hợp đồng này chỉ có giá trị khi được hai bên lập thành văn bản có chứng nhận của Công chứng viên Văn phòng công chứng Lê Ngọc Thạch, tỉnh Quảng Ngãi và chỉ được thực hiện khi Bên B chưa đăng ký sang tên quyền sử dụng đất theo Hợp đồng này.

3. Từng bên đã đọc Hợp đồng, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong Hợp đồng và ký vào Hợp đồng này trước mặt Công chứng viên.

4. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ thời điểm Công chứng viên chứng nhận.

BÊN A

(ký và ghi rõ họ tên)

Tôi đã đọc và đồng ý.

Điền
Nguyễn Điền

BÊN B

(ký và ghi rõ họ tên)

Tôi đã đọc và đồng ý

Nguyễn Thị Chi

LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Hôm nay, ngày **02** tháng **03** năm **2026** (ngày hai, tháng ba, năm hai nghìn không trăm hai mươi sáu). Tại trụ sở Văn phòng công chứng Lê Ngọc Thạch số 464 Nguyễn Huệ, xã Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

Tôi: *Phạm Quốc Việt*, công chứng viên, trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định của pháp luật.

CHỨNG NHẬN:

Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất được giao kết giữa:

BÊN CHUYỂN NHƯỢNG (sau đây gọi là bên A):

Ông	: NGUYỄN TRUNG
Sinh năm	: 06/06/1964
Căn cước công dân số	: 051064014790 cấp tại Cục CS QLHC về TTXH
Nơi thường trú	: Xã Ea Drăng, tỉnh Đắk Lắk
Bà	: NGUYỄN THỊ NGHỊ
Sinh năm	: 01/11/1968
Căn cước công dân số	: 051168009069 cấp tại Cục CS QLHC về TTXH
Nơi thường trú	: Xã Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi
Ông	: NGUYỄN ĐIỀN
Sinh năm	: 01/06/1970
Căn cước công dân số	: 051070019211 cấp tại Cục CS QLHC về TTXH
Nơi thường trú	: Xã Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi

Ông **NGUYỄN TRUNG**, bà **NGUYỄN THỊ NGHỊ** đã ủy quyền cho ông **NGUYỄN ĐIỀN** đại diện theo Hợp đồng ủy quyền số công chứng 001031 đã được Văn phòng công chứng Lê Ngọc Thạch, tỉnh Quảng Ngãi chứng nhận ngày 17/04/2024

BÊN NHẬN CHUYỂN NHƯỢNG (sau đây gọi là bên B):

Bà	: NGUYỄN THỊ PHI
Sinh năm	: 15/10/1990
Căn cước công dân số	: 051190011667 cấp tại Cục CS QLHC về TTXH
Nơi thường trú	: Xã Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi

- Các bên đã tự nguyện giao kết hợp đồng này;
- Tại thời điểm ký (điểm chỉ) vào hợp đồng này, các bên giao kết có năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật;
- Các bên giao kết cam đoan chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, tính hợp pháp của các thông tin và các giấy tờ đã cung cấp liên quan đến việc giao kết hợp đồng này;
- Mục đích, nội dung của hợp đồng không vi phạm pháp luật, không trái đạo đức xã hội;
- Các bên giao kết đã tự đọc lại, đồng ý toàn bộ nội dung và ký vào từng trang của hợp đồng này trước sự chứng kiến của tôi vào ngày **02** tháng **03** năm **2026** (ngày hai, tháng ba, năm hai nghìn không trăm hai mươi sáu); chữ ký (dấu điểm chỉ) trong hợp đồng đúng là chữ ký (dấu điểm chỉ) của các bên nêu trên.

- Văn bản công chứng này được lập thành 04 (bốn) bản gốc, mỗi bản gốc gồm 05 tờ, 05 trang, có giá trị pháp lý như nhau; người yêu cầu công chứng giữ 03 (ba) bản gốc; 01 (một) bản gốc lưu tại Văn phòng công chứng Lê Ngọc Thạch, tỉnh Quảng Ngãi

Số công chứng: *0.0.0.8.5.4*/2026/CCGD

CÔNG CHỨNG VIÊN



Phạm Quốc Việt



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



VĂN BẢN TỪ CHỐI NHẬN DI SẢN

Tại Văn phòng công chứng Lê Ngọc Thạch, địa chỉ: số 464 Nguyễn Huệ, thị trấn La Hà, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi, tôi là:

Bà : **NGUYỄN THỊ ĐÀM**
Sinh năm : 26/07/1960
Căn cước công dân số : 051160011325 cấp tại Cục CS QLHC về TTXH
Hộ khẩu thường trú : Xã Đức Phú, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi
Bà : **NGUYỄN THỊ DIỆP**
Sinh năm : 04/05/1975
Căn cước công dân số : 051175004101 cấp tại Cục CS QLHC về TTXH
Hộ khẩu thường trú : Xã Nghĩa Hiệp, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi

Chúng tôi là con đẻ, là người thừa kế theo pháp luật của ông **NGUYỄN SINH** sinh năm 1924, chết ngày 10/02/1998, theo Trích lục khai tử bản sao số: 110/TLKT-BS do UBND Xã nghĩa Thương cấp ngày 30/8/2021 và bà **NGUYỄN THỊ LẬT** sinh năm 1931, chết ngày 10/6/2012, theo Giấy chứng tử số: 50, quyển số 01 do UBND Xã Nghĩa Thương cấp ngày 20/6/2012.

Di sản ông **NGUYỄN SINH** và bà **NGUYỄN THỊ LẬT** để lại là phần quyền sử dụng đất đối với Thửa đất số 876, tờ bản đồ số 2, diện tích 1024m², Mục đích sử dụng: Đất ở 200m²; Đất vườn: 824m²; địa chỉ tại Xã Nghĩa Thương, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi cấp "Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất" số vào sổ cấp GCN số 05915, do UBND huyện Tư Nghĩa cấp ngày 26/12/2001(*Theo Thông báo Về việc niêm yết công khai việc ông Nguyễn Điền ở thôn Vạn An 1, xã Nghĩa Thương báo mất Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên mẹ của ông là bà Nguyễn Thị Lật (chết) số 83/TB-UBND do UBND xã Nghĩa Thương ký ngày 19/6/2023 và Biên bản Về việc kết thúc thông báo niêm yết công khai việc ông Nguyễn Điền ở thôn Vạn An 1, xã Nghĩa Thương báo mất Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên mẹ của ông là bà Nguyễn Thị Lật (chết) do UBND xã Nghĩa Thương ký ngày 20/7/2023*).

Di sản mà chúng tôi được hưởng thừa kế là: Phần Quyền sử dụng đất đối với Thửa đất nêu trên.

Nay chúng tôi tự nguyện từ chối nhận phần di sản nêu trên mà chúng tôi được hưởng, kể từ khi chúng tôi ký văn bản này chúng tôi không có bất kỳ các quyền và nghĩa vụ gì liên quan đến di sản nói trên.

Chúng tôi xin cam đoan những thông tin về nhân thân đã ghi trong văn bản này là đúng sự thật và việc từ chối nhận phần di sản này không nhằm trốn tránh việc thực hiện nghĩa vụ tài sản của mình đối với người khác.

Công chứng viên đã giải thích rõ cho chúng tôi hiểu rõ quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của mình và hậu quả pháp lý của việc giao kết văn bản này.

ĐÀM

Chúng tôi đã đọc lại Văn bản này, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong Văn bản và ký vào Văn bản này trước mặt Công chứng viên.

Văn bản từ chối nhận di sản này có hiệu lực kể từ thời điểm Công chứng viên Văn phòng công chứng Lê Ngọc Thạch, tỉnh Quảng Ngãi chứng nhận.

NGƯỜI TỪ CHỐI NHẬN DI SẢN

Chúng tôi đã đọc và đồng ý
ĐÃ M

Nguyễn Văn H; ĐÃ M

Duy

Nguyễn Chi Diệp



A long, sweeping handwritten signature in blue ink, starting from the bottom left and extending towards the top right.

LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Hôm nay, ngày 01 tháng 04 năm 2025 (ngày một, tháng bốn, năm hai nghìn không trăm hai mươi lăm). Tại trụ sở Văn phòng công chứng Lê Ngọc Thạch, số 464 Nguyễn Huệ, thị trấn La Hà, Huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

Tôi: *Phạm Quốc Việt* - Công chứng viên, trong phạm vi trách nhiệm của mình theo quy định của pháp luật.

CHỨNG NHẬN:

Văn bản từ chối nhận di sản này được lập bởi:

Bà	: NGUYỄN THỊ ĐÀM
Sinh năm	: 26/07/1960
Căn cước công dân số	: 051160011325 cấp tại Cục CS QLHC về TTXH
Hộ khẩu thường trú	: Xã Đức Phú, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi
Bà	: NGUYỄN THỊ ĐIỆP
Sinh năm	: 04/05/1975
Căn cước công dân số	: 051175004101 cấp tại Cục CS QLHC về TTXH
Hộ khẩu thường trú	: Xã Nghĩa Hiệp, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi

- Các Bà có tên nêu trên đã tự nguyện lập văn bản từ chối nhận di sản này; cam đoan việc từ chối nhận di sản này không nhằm trốn tránh việc thực hiện nghĩa vụ tài sản của mình;

- Tại thời điểm ký, điểm chỉ vào văn bản từ chối nhận di sản, Các Bà có tên nêu trên có năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật;

- Các Bà có tên nêu trên cam đoan chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, tính hợp pháp của các giấy tờ đã cung cấp liên quan đến việc lập văn bản từ chối nhận di sản này;

- Mục đích, nội dung văn bản từ chối nhận di sản không vi phạm pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

- Các Bà có tên nêu trên đã tự đọc lại, đồng ý toàn bộ nội dung Văn bản và ký vào từng trang của Văn bản này trước mặt tôi. Chữ ký (dấu điểm chỉ) trong hợp đồng đúng là chữ ký (dấu điểm chỉ) của Các Bà có tên nêu trên;

- Văn bản công chứng này được lập thành 04 (bốn) bản chính, mỗi bản chính gồm 02 tờ, 03 trang, có giá trị pháp lý như nhau; người yêu cầu công chứng giữ 03 (ba) bản chính; (01) một bản chính lưu tại Văn phòng công chứng Lê Ngọc Thạch, tỉnh Quảng Ngãi.

Số công chứng:

001149

Quyển số: 04/2025 TP/CC-SCC/HĐGD.

CÔNG CHỨNG VIÊN



Phạm Quốc Việt



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



HỢP ĐỒNG ỦY QUYỀN

Tại Văn phòng công chứng Lê Ngọc Thạch, số 464 Nguyễn Huệ, thị trấn La Hà, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi, chúng tôi gồm có:

BÊN ỦY QUYỀN (Sau đây gọi tắt là bên A):

Ông : **NGUYỄN TRUNG**
Sinh năm : 1964
Căn cước công dân số : 051064014790 cấp tại Cục CS QLHC về TTXH
Hộ khẩu thường trú : Thị trấn Ea Drăng, huyện Ea H'leo, tỉnh Đắk Lắk
Bà : **NGUYỄN THỊ NGHỊ**
Sinh năm : 1968
Căn cước công dân số : 051168009069 cấp tại Cục CS QLHC về TTXH
Hộ khẩu thường trú : Xã Nghĩa Thương, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi

BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN: (Sau đây gọi tắt là bên B):

Ông : **NGUYỄN ĐIỀN**
Sinh năm : 1970
Căn cước công dân số : 051070019211 cấp tại Cục CS QLHC về TTXH
Hộ khẩu thường trú : Xã Nghĩa Thương, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi

Bằng Hợp đồng này, Bên A ủy quyền cho Bên B theo những thỏa thuận sau đây:

ĐIỀU 1
CĂN CỨ ĐỂ ỦY QUYỀN

Bên A là người thừa kế theo pháp luật của: ông **NGUYỄN SINH** sinh năm 1924, chết ngày 10/02/1998, theo Trích lục khai tử bản sao số: 110/TLKT-BS do UBND Xã nghĩa Thương cấp ngày 30/8/2021 và bà **NGUYỄN THỊ LẬT** sinh năm 1931, chết ngày 10/6/2012, theo Giấy chứng tử số: 50, quyền số 01 do UBND Xã Nghĩa Thương cấp ngày 20/6/2012.

Di sản ông **NGUYỄN SINH** và bà **NGUYỄN THỊ LẬT** để lại là phần quyền sử dụng đất đối với Thửa đất số 876, tờ bản đồ số 2, diện tích 1024m², Mục đích sử dụng: Đất ở 200m²; Đất vườn: 824m²; địa chỉ tại Xã Nghĩa Thương, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi cấp "Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất" số vào sổ cấp GCN số 05915, do UBND huyện Tư Nghĩa cấp ngày 26/12/2001 (*Theo Thông báo Về việc niêm yết công khai việc ông Nguyễn Điền ở thôn Vạn An 1, xã Nghĩa Thương báo mất Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên mẹ của ông là bà Nguyễn Thị Lật (chết) số 83/TB-UBND do UBND xã Nghĩa Thương ký ngày 19/6/2023 và Biên bản Về việc kết thúc thông báo niêm yết*

công khai việc ông Nguyễn Điền ở thôn Vạn An 1, xã Nghĩa Thương báo mất Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên mẹ của ông là bà Nguyễn Thị Lật (chết) do UBND xã Nghĩa Thương ký ngày 20/7/2023)

Đồng thời bên A cũng là thành viên trong hộ gia đình bà **NGUYỄN THỊ LẬT** tại thời điểm cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất nêu trên.

ĐIỀU 2 PHẠM VI ỦY QUYỀN

1. Bên B được quyền thay mặt và nhân danh bên A thực hiện các công việc sau đây:

- Lập và ký kết các văn bản liên quan đến thủ tục khai nhận thừa kế(Văn bản cử đại diện đứng tên trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Văn bản khai nhận di sản, Văn bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế), Ký tặng cho phần di sản thừa kế của ông **NGUYỄN SINH** và bà **NGUYỄN THỊ LẬT** chết để lại; ký tặng cho phần quyền sử dụng đất của Bên A nằm trong hộ gia đình của bà **NGUYỄN THỊ LẬT**.

2. Trong phạm vi ủy quyền, người được ủy quyền được quyền liên hệ với các cá nhân và tổ chức có thẩm quyền; nộp và nhận hồ sơ; lập và ký tên trên các văn bản, giấy tờ có liên quan(như: hợp đồng, văn bản đề giao kết các việc được ủy quyền hoặc các hợp đồng, văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ, thanh lý, chấm dứt); được thực hiện các quyền và nghĩa vụ pháp luật quy định.

ĐIỀU 3 THỜI HẠN ỦY QUYỀN

Thời hạn ủy quyền : 05 (năm) năm kể từ ngày hợp đồng này được công chứng hoặc chấm dứt hiệu lực theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 4 THÙ LAO

Hợp đồng ủy quyền này không có thù lao.

ĐIỀU 5 NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN A

1. Bên A có các nghĩa vụ sau đây:

a. Cung cấp thông tin, tài liệu và phương tiện cần thiết để bên B thực hiện công việc;

b. Chịu trách nhiệm về cam kết do bên B thực hiện trong phạm vi ủy quyền;

c. Chịu trách nhiệm nộp lệ phí công chứng Hợp đồng ủy quyền này.

2. Bên A có các quyền sau đây:

a. Yêu cầu bên B thông báo đầy đủ về việc thực hiện công việc thuộc phạm vi ủy quyền nêu trên;

b. Yêu cầu bên B giao lại tài sản, lợi ích thu được từ việc thực hiện, nếu không có thỏa thuận khác.

c. Được bồi thường thiệt hại, nếu bên được uỷ quyền vi phạm nghĩa vụ thỏa thuận trong hợp đồng này

ĐIỀU 6
NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN B

1. Bên B có các quyền sau đây:
Yêu cầu bên A cung cấp thông tin, tài liệu và phương tiện cần thiết nhằm thực hiện công việc ủy quyền;
2. Bên B có các nghĩa vụ sau đây:
 - a. Thực hiện công việc ủy quyền theo ủy quyền và báo cho bên A về việc thực hiện công việc đó;
 - b. Báo cho người thứ ba trong quan hệ thực hiện ủy quyền về thời hạn, phạm vi ủy quyền và việc sửa đổi, bổ sung phạm vi ủy quyền;
 - c. Bảo quản, giữ gìn tài liệu và phương tiện được giao để thực hiện việc ủy quyền;
 - d. Giữ bí mật thông tin mà mình biết được trong khi thực hiện ủy quyền;
 - đ. Giao lại cho bên A toàn bộ số tiền thu được trong khi thực hiện công việc ủy quyền theo thỏa thuận hoặc theo quy định của pháp luật ;
 - e. Bồi thường thiệt hại do vi phạm các nghĩa vụ đã thỏa thuận trong hợp đồng.

ĐIỀU 7
VIỆC NỘP PHÍ CÔNG CHỨNG

Phí công chứng hợp đồng này do bên A chịu trách nhiệm nộp.

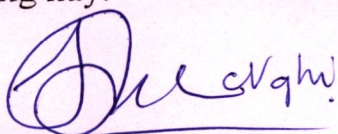
ĐIỀU 8
CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN

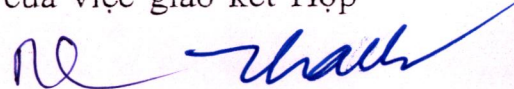
Bên A và bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

1. Tại thời điểm giao kết Hợp đồng này tài sản ủy quyền thuộc quyền sử dụng của bên A; không có tranh chấp; không bị kê biên để đảm bảo thi hành án; thửa đất không có quyết định thu hồi đất của cấp có thẩm quyền; thửa đất không dùng để bảo đảm cho bất kỳ một nghĩa vụ tài sản nào; việc chuyển nhượng, tặng cho, cho thuê quyền sử dụng đất không nhằm trốn tránh nghĩa vụ tài sản nào của bên A;
2. Giấy tờ nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này là bản chính duy nhất;
3. Đã khai đúng sự thật và tự chịu trách nhiệm về tính chính xác của những thông tin đã ghi trong Hợp đồng này; cũng như giấy tờ, hồ sơ liên quan đến tài sản và tài sản là hoàn toàn có thật, chính xác, không giả mạo; hai bên không đề nghị Công chứng viên phải xác minh gì thêm, cũng như không có bất kỳ khiếu nại gì liên quan đến việc chứng nhận Hợp đồng này trong những nội dung nêu trên.
4. Thực hiện đúng và đầy đủ tất cả các thỏa thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

ĐIỀU 9
ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

1. Hai Bên đã được Công chứng viên giải thích kỹ và đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của mình và hậu quả pháp lý của việc giao kết Hợp đồng này.





2. Hai Bên đã đọc Hợp đồng, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong Hợp đồng và ký vào Hợp đồng này trước mặt Công chứng viên.

3. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ thời điểm Công chứng viên Văn phòng công chứng Lê Ngọc Thạch, tỉnh Quảng Ngãi chứng nhận.

BÊN A

(ký và ghi rõ họ tên)

Chúng tôi đã đọc và đồng ý
Ne
Nguyễn Hùng

chị
Nguyễn Thị Chanh

BÊN B

(ký và ghi rõ họ tên)

Tôi đã đọc và đồng ý
Đu
Nguyễn Tiến

Chanh

Hôm nay, ngày 17 tháng 04 năm 2024 (ngày mười bảy, tháng tư, năm hai nghìn không trăm hai mươi bốn). Tại trụ sở Văn phòng công chứng Lê Ngọc Thạch số 464 Nguyễn Huệ, thị trấn La Hà, Huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

Tôi: Lê Ngọc Thạch - Công chứng viên, trong phạm vi trách nhiệm của mình theo quy định của pháp luật.

CHỨNG NHÂN

- Hợp đồng ủy quyền này được lập bởi:

BÊN ỦY QUYỀN (Sau đây gọi tắt là bên A):

Ông : NGUYỄN TRUNG

Sinh năm : 1964

Căn cước công dân số : 051064014790 cấp tại Cục CS QLHC về TTXH

Hộ khẩu thường trú : Thị trấn Ea Drăng, huyện Ea H'leo, tỉnh Đắk Lắk

Bà : NGUYỄN THỊ NGHI

Sinh năm : 1968

Căn cước công dân số : 051168009069 cấp tại Cục CS QLHC về TTXH

Hộ khẩu thường trú : Xã Nghĩa Thương, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi

BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN: (Sau đây gọi tắt là bên B):

Ông : **NGUYỄN ĐIỀN**

Sinh năm : 1970

Căn cước công dân số : 051070019211 cấp tại Cục CS QLHC về TTXH

Hộ khẩu thường trú : Xã Nghĩa Thương, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi

- Các bên đã tự nguyện giao kết hợp đồng này;
- Tại thời điểm ký vào hợp đồng này, các bên giao kết có năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật;
- Mục đích, nội dung của hợp đồng không vi phạm pháp luật, không trái với đạo đức xã hội;
- Các bên cam đoan chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, tính hợp pháp của các giấy tờ đã cung cấp liên quan đến việc giao kết hợp đồng này;
- Các bên giao kết đã tự đọc lại, đồng ý toàn bộ nội dung và ký vào từng trang của hợp đồng này trước mặt tôi; chữ ký trong hợp đồng đúng là chữ ký (dấu điểm chỉ lưu tại Văn phòng công chứng Lê Ngọc Thạch) của các bên nêu trên;
- Văn bản công chứng này được lập thành 04 (bốn) bản chính, mỗi bản chính gồm 03 tờ, 05 trang, có giá trị pháp lý như nhau; người yêu cầu công chứng giữ 03 (ba) bản chính, 01 (một) bản chính lưu tại Văn phòng công chứng Lê Ngọc Thạch, tỉnh Quảng Ngãi.

Số công chứng: 001031.....Quyển số: 04/2024/TP/CC-SCC/HĐGD

CÔNG CHỨNG VIÊN

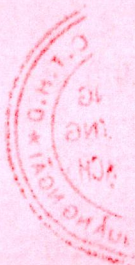


Lê Ngọc Thạch

001031



Dr. Wm. Johnson





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



HỢP ĐỒNG ỦY QUYỀN

Tại Văn phòng công chứng Lê Ngọc Thạch, số 464 Nguyễn Huệ, thị trấn La Hà, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi, chúng tôi gồm có:

BÊN ỦY QUYỀN (Sau đây gọi tắt là bên A):

Bà : **NGUYỄN THỊ KIM ANH**
Sinh năm : 1962
Căn cước công dân số : 051162010754 cấp tại Cục CS QLHC về TTXH
Hộ khẩu thường trú : Xã Nghĩa Thương, huyện Tư nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi
Bà : **NGUYỄN THỊ TRUNG**
Sinh năm : 1986
Căn cước công dân số : 051186007930 cấp tại Cục CS QLHC về TTXH
Hộ khẩu thường trú : Xã Nghĩa Thương, huyện Tư nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi
Bà : **NGUYỄN THỊ VY**
Sinh năm : 1987
Căn cước công dân số : 051187012824 cấp tại Cục CS QLHC về TTXH
Hộ khẩu thường trú : Xã Nghĩa Thương, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi
Bà : **NGUYỄN THỊ VŨ**
Sinh năm : 1988
Chứng minh nhân dân số : 212640318 cấp tại Công an Quảng Ngãi
Hộ khẩu thường trú : Xã Nghĩa Thương, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi

BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN: (Sau đây gọi tắt là bên B):

Ông : **NGUYỄN ĐIỀN**
Sinh năm : 1970
Căn cước công dân số : 051070019211 cấp tại Cục CS QLHC về TTXH
Hộ khẩu thường trú : Xã Nghĩa Thương, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi

Bằng Hợp đồng này, Bên A ủy quyền cho Bên B theo những thỏa thuận sau đây:

ĐIỀU 1
CĂN CỨ ĐỂ ỦY QUYỀN

Bên A là người thừa kế theo pháp luật của: ông **NGUYỄN SƠN HẢI** sinh năm 1957, chết ngày 05/8/2022, theo Trích lục khai tử bản sao số: 170/TLKT-BS do UBND Xã nghĩa Thương cấp ngày 12/09/2022

Di sản ông **NGUYỄN SƠN HẢI** để lại là phần quyền sử dụng đất nằm trong hộ bà NGUYỄN THỊ LẬT và phần di sản ông **NGUYỄN SƠN HẢI** được hưởng thừa kế từ cha mẹ để là ông **NGUYỄN SINH** sinh năm 1924, chết ngày 10/02/1998, theo Trích lục khai tử bản sao số: 110/TLKT-BS do UBND Xã nghĩa

Thương cấp ngày 30/8/2021 và bà **NGUYỄN THỊ LẬT** sinh năm 1931, chết ngày 10/6/2012, theo Giấy chứng tử số: 50, quyền số 01 do UBND Xã Nghĩa Thương cấp ngày 20/6/2012 đối với Thửa đất số 876, tờ bản đồ số 2, diện tích 1024m², Mục đích sử dụng: Đất ở 200m²; Đất vườn: 824m²; địa chỉ tại Xã Nghĩa Thương, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi cấp “Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất” số vào sổ cấp GCN số 05915, do UBND huyện Tư Nghĩa cấp ngày 26/12/2001 (*Theo Thông báo Về việc niêm yết công khai việc ông Nguyễn Điền ở thôn Vạn An 1, xã Nghĩa Thương báo mất Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên mẹ của ông là bà Nguyễn Thị Lật (chết) số 83/TB-UBND do UBND xã Nghĩa Thương ký ngày 19/6/2023 và Biên bản Về việc kết thúc thông báo niêm yết công khai việc ông Nguyễn Điền ở thôn Vạn An 1, xã Nghĩa Thương báo mất Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên mẹ của ông là bà Nguyễn Thị Lật (chết) do UBND xã Nghĩa Thương ký ngày 20/7/2023*)

ĐIỀU 2

PHẠM VI ỦY QUYỀN

1. Bên B được quyền thay mặt và nhân danh bên A thực hiện các công việc sau đây:

- Lập và ký kết các văn bản liên quan đến thủ tục khai nhận thừa kế(Văn bản cử đại diện đứng tên trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Văn bản khai nhận di sản, Văn bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế), Ký tặng cho phần di sản thừa kế của ông **NGUYỄN SƠN HẢI** chết để lại.

2. Trong phạm vi ủy quyền, người được ủy quyền được quyền liên hệ với các cá nhân và tổ chức có thẩm quyền; nộp và nhận hồ sơ; lập và ký tên trên các văn bản, giấy tờ có liên quan(như: hợp đồng, văn bản để giao kết các việc được ủy quyền hoặc các hợp đồng, văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ, thanh lý, chấm dứt); được thực hiện các quyền và nghĩa vụ pháp luật quy định.

ĐIỀU 3

THỜI HẠN ỦY QUYỀN

Thời hạn ủy quyền : 05 (năm) năm kể từ ngày hợp đồng này được công chứng hoặc chấm dứt hiệu lực theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 4

THÙ LAO

Hợp đồng ủy quyền này không có thù lao.

ĐIỀU 5

NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN A

1. Bên A có các nghĩa vụ sau đây:

a. Cung cấp thông tin, tài liệu và phương tiện cần thiết để bên B thực hiện công việc;

b. Chịu trách nhiệm về cam kết do bên B thực hiện trong phạm vi ủy quyền;

c. Chịu trách nhiệm nộp lệ phí công chứng Hợp đồng ủy quyền này.

2. Bên A có các quyền sau đây:

a. Yêu cầu bên B thông báo đầy đủ về việc thực hiện công việc thuộc phạm vi ủy quyền nêu trên;

b. Yêu cầu bên B giao lại tài sản, lợi ích thu được từ việc thực hiện, nếu không có thỏa thuận khác.

c. Được bồi thường thiệt hại, nếu bên được ủy quyền vi phạm nghĩa vụ thỏa thuận trong hợp đồng này

ĐIỀU 6

NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN B

1. Bên B có các quyền sau đây:

Yêu cầu bên A cung cấp thông tin, tài liệu và phương tiện cần thiết nhằm thực hiện công việc ủy quyền;

2. Bên B có các nghĩa vụ sau đây:

a. Thực hiện công việc ủy quyền theo ủy quyền và báo cho bên A về việc thực hiện công việc đó;

b. Báo cho người thứ ba trong quan hệ thực hiện ủy quyền về thời hạn, phạm vi ủy quyền và việc sửa đổi, bổ sung phạm vi ủy quyền;

c. Bảo quản, giữ gìn tài liệu và phương tiện được giao để thực hiện việc ủy quyền;

d. Giữ bí mật thông tin mà mình biết được trong khi thực hiện ủy quyền;

đ. Giao lại cho bên A toàn bộ số tiền thu được trong khi thực hiện công việc ủy quyền theo thỏa thuận hoặc theo quy định của pháp luật ;

e. Bồi thường thiệt hại do vi phạm các nghĩa vụ đã thỏa thuận trong hợp đồng.

ĐIỀU 7

VIỆC NỘP PHÍ CÔNG CHỨNG

Phí công chứng hợp đồng này do bên A chịu trách nhiệm nộp.

ĐIỀU 8

CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN

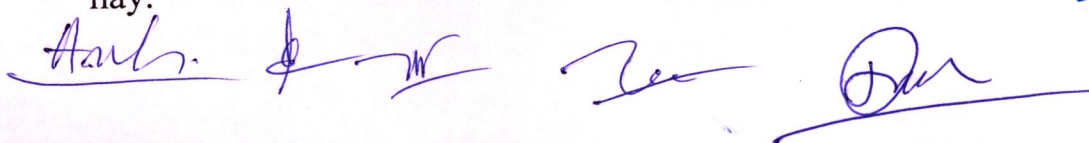
Bên A và bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

1. Tại thời điểm giao kết Hợp đồng này tài sản ủy quyền thuộc quyền sử dụng của bên A; không có tranh chấp; không bị kê biên để đảm bảo thi hành án; thửa đất không có quyết định thu hồi đất của cấp có thẩm quyền; thửa đất không dùng để bảo đảm cho bất kỳ một nghĩa vụ tài sản nào; việc chuyển nhượng, tặng cho, cho thuê quyền sử dụng đất không nhằm trốn tránh nghĩa vụ tài sản nào của bên A;

2. Giấy tờ nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này là bản chính duy nhất;

3. Đã khai đúng sự thật và tự chịu trách nhiệm về tính chính xác của những thông tin đã ghi trong Hợp đồng này; cũng như giấy tờ, hồ sơ liên quan đến tài sản và tài sản là hoàn toàn có thật, chính xác, không giả mạo; hai bên không đề nghị Công chứng viên phải xác minh gì thêm, cũng như không có bất kỳ khiếu nại gì liên quan đến việc chứng nhận Hợp đồng này trong những nội dung nêu trên.

4. Thực hiện đúng và đầy đủ tất cả các thỏa thuận đã ghi trong Hợp đồng này.



1.Đ:2.
ẤN PH
ÔNG CH
NGỌC TH
A - T. QU

ĐIỀU 9
ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

1. Hai Bên đã được Công chứng viên giải thích kỹ và đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của mình và hậu quả pháp lý của việc giao kết Hợp đồng này.

2. Hai Bên đã đọc Hợp đồng, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong Hợp đồng và ký vào Hợp đồng này trước mặt Công chứng viên.

3. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ thời điểm Công chứng viên Văn phòng công chứng Lê Ngọc Thạch, tỉnh Quảng Ngãi chứng nhận.

BÊN A

(ký và ghi rõ họ tên)

BÊN B

(ký và ghi rõ họ tên)

Chúng tôi đã đọc và đồng ý

Tôi đọc và đồng ý

Anh
Nguyễn Thị Kim Anh

Dư
Nguyễn Thị Dư

Nguyễn Thị Trung

Nguyễn Thị Ly

Nguyễn Thị Li

Chad

LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Hôm nay, ngày 17 tháng 04 năm 2024 (ngày mười bảy, tháng tư, năm hai nghìn không trăm hai mươi bốn). Tại trụ sở Văn phòng công chứng Lê Ngọc Thạch số 464 Nguyễn Huệ, thị trấn La Hà, Huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

Tôi: *Lê Ngọc Thạch* - Công chứng viên, trong phạm vi trách nhiệm của mình theo quy định của pháp luật.

CHỨNG NHẬN

- Hợp đồng ủy quyền này được lập bởi:

BÊN ỦY QUYỀN (Sau đây gọi tắt là bên A):

Bà	: NGUYỄN THỊ KIM ANH
Sinh năm	: 1962
Căn cước công dân số	: 051162010754 cấp tại Cục CS QLHC về TTXH
Hộ khẩu thường trú	: Xã Nghĩa Thương, huyện Tư nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi
Bà	: NGUYỄN THỊ TRUNG
Sinh năm	: 1986
Căn cước công dân số	: 051186007930 cấp tại Cục CS QLHC về TTXH
Hộ khẩu thường trú	: Xã Nghĩa Thương, huyện Tư nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi
Bà	: NGUYỄN THỊ VY
Sinh năm	: 1987
Căn cước công dân số	: 051187012824 cấp tại Cục CS QLHC về TTXH
Hộ khẩu thường trú	: Xã Nghĩa Thương, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi
Bà	: NGUYỄN THỊ VŨ
Sinh năm	: 1988
Chứng minh nhân dân số	: 212640318 cấp tại Công an Quảng Ngãi
Hộ khẩu thường trú	: Xã Nghĩa Thương, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi

BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN: (Sau đây gọi tắt là bên B):

Ông	: NGUYỄN ĐIỀN
Sinh năm	: 1970
Căn cước công dân số	: 051070019211 cấp tại Cục CS QLHC về TTXH
Hộ khẩu thường trú	: Xã Nghĩa Thương, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi

- Các bên đã tự nguyện giao kết hợp đồng này;
- Tại thời điểm ký vào hợp đồng này, các bên giao kết có năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật;

- Mục đích, nội dung của hợp đồng không vi phạm pháp luật, không trái với đạo đức xã hội;

- Các bên cam đoan chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, tính hợp pháp của các giấy tờ đã cung cấp liên quan đến việc giao kết hợp đồng này;

- Các bên giao kết đã tự đọc lại, đồng ý toàn bộ nội dung và ký vào từng trang của hợp đồng này trước mặt tôi; chữ ký trong hợp đồng đúng là chữ ký (dấu điểm chỉ lưu tại Văn phòng công chứng Lê Ngọc Thạch) của các bên nêu trên;

- Văn bản công chứng này được lập thành 04 (bốn) bản chính, mỗi bản chính gồm 03 tờ, 05 trang, có giá trị pháp lý như nhau; người yêu cầu công chứng giữ 03 (ba) bản chính, 01 (một) bản chính lưu tại Văn phòng công chứng Lê Ngọc Thạch, tỉnh Quảng Ngãi.

001030

Số công chứng: Quyền số: 04/2024/TP/CC-SCC/HĐGD

CÔNG CHỨNG VIÊN



Đoàn Văn Công



001630



Đoàn Văn Công

VP. ĐKDD TỈNH QUẢNG NGÃI
CHI NHÁNH HUYỆN TƯ NGHĨA

Số: 206/PCCTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tư Nghĩa, ngày 06 tháng 6 năm 2023

PHIẾU CUNG CẤP THÔNG TIN ĐỊA CHÍNH

Kính gửi: Ông Nguyễn Điền

Địa chỉ: Xã Nghĩa Thương, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi

Ngày 30/05/2023, Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi, Chi nhánh huyện Tư Nghĩa có tiếp nhận Phiếu yêu cầu cung cấp dữ liệu đất đai của ông Nguyễn Điền, nội dung: Yêu cầu cung cấp bản gốc giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp cho bà Nguyễn Thị Lật tại xã Nghĩa Thương, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

Qua kiểm tra và sao lục hồ sơ lưu trữ, Văn phòng ĐKDD tỉnh Quảng Ngãi-Chi nhánh huyện Tư Nghĩa cung cấp thông tin như sau: Qua kiểm tra, hiện Chi nhánh VPĐKD huyện Tư Nghĩa không lưu giữ giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của bà Nguyễn Thị Lật nên không có thông tin để cung cấp theo yêu cầu.

Nay Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi, Chi nhánh huyện Tư Nghĩa trả lời theo đề nghị của ông Nguyễn Điền với nội dung như trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT(v)

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC





**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ NGHĨA THƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

BIÊN BẢN

Về việc kết thúc thông báo niêm yết công khai việc ông Nguyễn Điền ở thôn Vạn An 1, xã Nghĩa Thương báo mất Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên mẹ của ông là bà Nguyễn Thị Lật (chết)

Hôm nay lúc 8 giờ 00 phút ngày 20 tháng 7 năm 2023, tại UBND xã Nghĩa Thương, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

I. Thành phần tham gia, gồm có:

- | | | |
|-----------------------|---------------------------|------------|
| - Ông Trần Thanh Tịnh | - Chủ tịch UBND xã | - Chủ trì; |
| - Ông Thượng Đình Mão | - CC Địa chính – Xây dựng | - Thư ký; |
| - Ông Dương Tấn Lực | - CC Tư pháp – Hộ tịch. | |

II. Nội dung:

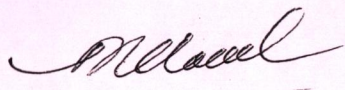
Căn cứ Thông báo số 83/TB-UBND ngày 19/6/2023 của UBND xã Nghĩa Thương về việc niêm yết công khai việc ông Nguyễn Điền ở thôn Vạn An 1, xã Nghĩa Thương báo mất Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên mẹ của ông là bà Nguyễn Thị Lật (chết).

Nay, UBND xã Nghĩa Thương kết thúc thông báo niêm yết công khai việc ông Nguyễn Điền báo mất Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Trong thời gian thông báo kể từ ngày 20/6/2023 đến hết ngày 19/7/2023, UBND xã Nghĩa Thương không tiếp nhận được đơn thư của tổ chức, cá nhân nào khiếu nại, tranh chấp đến quyền sử dụng đất của bà Nguyễn Thị Lật (chết) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ: 05915 do UBND huyện Tư Nghĩa cấp ngày 26/12/2001 tại thửa đất số 876, tờ bản đồ số 2, diện tích 1.024m²; Mục đích sử dụng: Đất ở 200m², Đất vườn 824m²; Thời hạn sử dụng: Đất ở: Lâu dài, Đất vườn: Đến 31/12/2021 đứng tên hộ bà Nguyễn Thị Lật.

Nay, UBND xã Nghĩa Thương lập biên bản này để có cơ sở cho gia đình ông Nguyễn Điền làm thủ tục thừa kế và cấp lại, cấp đổi giấy chứng nhận QSD đất theo quy định pháp luật.

Biên bản kết thúc vào lúc 8 giờ 25 phút cùng ngày, thông qua cho các thành phần tham gia cùng nghe và thống nhất ký tên sau./.

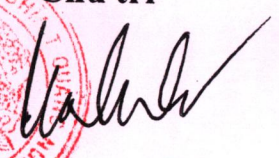
Người lập biên bản

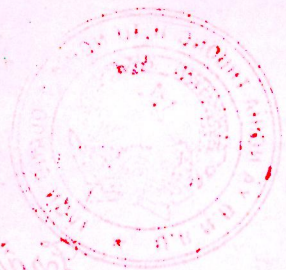
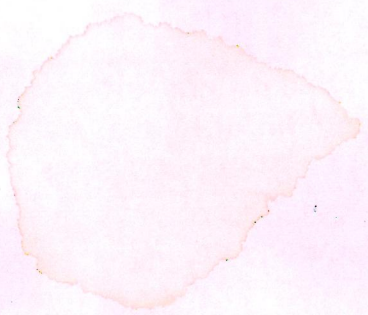

Dương Đình Mão


Trần Thanh Tịnh



Chủ trì


Trần Thanh Tịnh



સાચો સમાજ સર્જો

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ NGHĨA THƯƠNG**

Số: 82/TB-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Nghĩa Thương, ngày 15 tháng 6 năm 2023

THÔNG BÁO

Về việc niêm yết công khai việc ông Nguyễn Điền ở thôn Vạn An 1, xã Nghĩa Thương báo mất Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên mẹ của ông là bà Nguyễn Thị Lật (chết)

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP và Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất;

Căn cứ Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ quy định về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai; Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đất đai; Văn bản hợp nhất số 10/VBHN-BTNMT ngày 28/02/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư hướng dẫn thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Đơn báo mất Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 16/6/2023 của ông Nguyễn Điền. Nội dung đơn:

Ông Nguyễn Điền; Sinh ngày: 01/06/1970; CCCD số: 051070019211 do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội cấp ngày 12/08/2022; Hộ khẩu thường trú: Thôn Vạn An 1, xã Nghĩa Thương, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi báo mất Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ: 05915 do UBND huyện Tư Nghĩa cấp ngày 26/12/2001 tại thửa đất số 876, tờ bản đồ số 2, diện tích 1.024m²; Mục đích sử dụng: Đất ở 200m², Đất vườn 824m²; Thời hạn sử dụng: Đất ở: Lâu dài, Đất vườn: Đến 31/12/2021 đứng tên hộ bà Nguyễn Thị Lật. Đến ngày

10/06/2012 mẹ ông là bà Nguyễn Thị Lật chết, nhưng do gia đình ông cất giữ không cẩn thận nên đã bị thất lạc mất Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nói trên.

Nay, UBND xã Nghĩa Thương thông báo niêm yết công khai việc ông Nguyễn Điền báo mất giấy chứng nhận QSD đất đứng tên bà Nguyễn Thị Lật (chết) tại Trụ sở UBND xã Nghĩa Thương và tại nhà Văn hóa thôn Vạn An 1. Nếu có tổ chức, cá nhân nào khiếu nại hoặc tranh chấp đến quyền sử dụng đất của bà Nguyễn Thị Lật (chết) ở thửa đất nói trên thì gửi đơn đến UBND xã Nghĩa Thương thông qua công chức Địa chính – Nông nghiệp – Xây dựng – Môi trường kể từ ngày 20/6/2023 đến hết ngày 19/7/2023.

Sau thời gian trên, UBND xã Nghĩa Thương sẽ không giải quyết và kết thúc thông báo niêm yết công khai để gia đình ông Nguyễn Điền làm thủ tục thừa kế và cấp lại, cấp đổi giấy chứng nhận QSD đất ở các thửa đất nói trên. /

Nơi nhận:

- Niêm yết tại Trụ sở UBND xã Nghĩa Thương;
- Đài truyền thanh xã; (TB)
- Trưởng thôn Vạn An 1; (TB, niêm yết)
- Ông Nguyễn Điền;
- Lưu: VT.

TM.UBND XÃ NGHĨA THƯƠNG
CHỦ TỊCH



Trần Thanh Tịnh

I - CHỦ SỬ DỤNG ĐẤT

Tên chủ sử dụng đất: NGUYỄN THỊ LÁT

Số quản lý

Năm sinh (của chủ hộ gia đình, cá nhân): 1931
210059027

Họ tên vợ / chồng (của chủ hộ gia đình):

Nơi thường trú: Vạn An - Ngõ 1 - Đường - Cát Ngàn - HN
II - ĐĂNG KÝ SỬ DỤNG

Ngày tháng năm vào sổ	Tờ bản đồ số	Thửa số	Địa danh thửa đất	Diện tích (m ²)	Hạng đất	Mục dịch sử dụng	Thời hạn sử dụng	Căn cứ pháp lý vào sổ	Vào sổ cấp GCN số	Chủ sử dụng ký tên
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
20/1/02	2	876	ĐD 1	1024		T		ĐD số 604 / 08/02	05915	
				200		Đất ở	Lưu dài	Ngày 26/1/2001		
				824		Niêm	12/2001	Sau UBND		
	2	895		1260		T		Huộc Cát Ngàn	05916	
				200		Đất ở	Lưu dài			
				1060		Niêm	12/2001			
	2	584		1184		ĐRM			05917	
	2	769		750		ĐRM				
	2	1173		1376		Lúa				
	2	1174		3450		Lúa				
	2	1175		1688		Lúa				

III - NHỮNG RÀNG BUỘC QUYỀN SỬ DỤNG
IV - NHỮNG THAY ĐỔI TRONG QUÁ TRÌNH SỬ DỤNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN BÁO MẤT GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

Kính gửi: UBND xã Nghĩa Thương

Tôi tên là: NGUYỄN ĐIỀN. Sinh ngày: 01/06/1970
CCCD số: 051070019211 do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội
cấp ngày 12/08/2022.

Hộ khẩu thường trú: Thôn Vạn An 1, xã Nghĩa Thương, huyện Tư Nghĩa, tỉnh
Quảng Ngãi.

Tôi xin trình bày với quý cấp một việc như sau:

Gia đình tôi có sử dụng 01 thửa đất thổ cư đã được UBND huyện Tư Nghĩa cấp
Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ: 05915 ngày 26/12/2001 tại thửa đất số
876, tờ bản đồ số 2, diện tích 1024m²; Mục đích sử dụng: Đất ở 200m², Đất vườn
824m²; Thời hạn sử dụng: Đất ở: Lâu dài, Đất vườn: Đến 31/12/2021 đứng tên hộ bà
Nguyễn Thị Lật. Đến ngày 10/06/2012 mẹ tôi là bà Nguyễn Thị Lật chết, nhưng do gia
đình tôi cất giữ không cẩn thận nên đã bị thất lạc mất Giấy chứng nhận quyền sử dụng
đất nói trên.

Nay, tôi làm đơn này báo mất Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đến chính
quyền để có cơ sở cho gia đình tôi làm thủ tục thừa kế và cấp lại, cấp đổi giấy chứng
nhận QSD đất để chúng tôi thực hiện quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất theo quy
định của pháp luật.

Tôi xin cam đoan giấy chứng nhận QSD đất nói trên không có tranh chấp, không
bị cầm cố, thế chấp cho tổ chức, cá nhân nào; không bị cơ quan có thẩm quyền thu giữ
và những nội dung trình bày trên là đúng sự thật, nếu có điều gì sai trái tôi xin chịu hoàn
toàn trách nhiệm trước pháp luật.

Rất mong các cấp quan tâm và tạo điều kiện giúp đỡ./.

Nghĩa Thương, ngày 16 tháng 6 năm 2023

Người viết đơn

Điền
Nguyễn Điền

Xác nhận của UBND xã:
Ngày 16/6/2023 Ông Nguyễn Điền có
đến UBND xã Nghĩa Thương báo mất
giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên mẹ ông
là bà Nguyễn Thị Lật (chết). Nội dung
giấy chứng nhận trên đây đúng là đúng./.



Trần Thanh Linh

W. J. D. D. D.

THE HON. THE SECRETARY
TO THE GOVERNMENT
OF THE PROVINCE OF
SOUTH AFRICA
Cape Town



THE HON. THE SECRETARY

BIÊN BẢN

Về việc kết thúc thông báo niêm yết công khai việc ông Nguyễn Điền ở thôn Vạn An 1, xã Nghĩa Thương báo mất Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên mẹ của ông là bà Nguyễn Thị Lật (chết)

Hôm nay lúc 8 giờ 00 phút ngày 20 tháng 7 năm 2023, tại UBND xã Nghĩa Thương, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

I. Thành phần tham gia, gồm có:

- | | | |
|-----------------------|---------------------------|------------|
| - Ông Trần Thanh Tịnh | - Chủ tịch UBND xã | - Chủ trì; |
| - Ông Thượng Đình Mão | - CC Địa chính – Xây dựng | - Thư ký; |
| - Ông Dương Tấn Lực | - CC Tư pháp – Hộ tịch. | |

II. Nội dung:

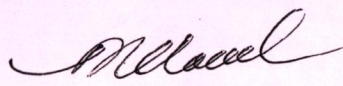
Căn cứ Thông báo số 83/TB-UBND ngày 19/6/2023 của UBND xã Nghĩa Thương về việc niêm yết công khai việc ông Nguyễn Điền ở thôn Vạn An 1, xã Nghĩa Thương báo mất Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên mẹ của ông là bà Nguyễn Thị Lật (chết).

Nay, UBND xã Nghĩa Thương kết thúc thông báo niêm yết công khai việc ông Nguyễn Điền báo mất Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Trong thời gian thông báo kể từ ngày 20/6/2023 đến hết ngày 19/7/2023, UBND xã Nghĩa Thương không tiếp nhận được đơn thư của tổ chức, cá nhân nào khiếu nại, tranh chấp đến quyền sử dụng đất của bà Nguyễn Thị Lật (chết) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ: 05915 do UBND huyện Tư Nghĩa cấp ngày 26/12/2001 tại thửa đất số 876, tờ bản đồ số 2, diện tích 1.024m²; Mục đích sử dụng: Đất ở 200m², Đất vườn 824m²; Thời hạn sử dụng: Đất ở: Lâu dài, Đất vườn: Đến 31/12/2021 đứng tên hộ bà Nguyễn Thị Lật.

Nay, UBND xã Nghĩa Thương lập biên bản này để có cơ sở cho gia đình ông Nguyễn Điền làm thủ tục thừa kế và cấp lại, cấp đổi giấy chứng nhận QSD đất theo quy định pháp luật.

Biên bản kết thúc vào lúc 8 giờ 25 phút cùng ngày, thông qua cho các thành phần tham gia cùng nghe và thống nhất ký tên sau./.

Người lập biên bản


Dương Đình Mão



Chủ trì


Trần Thanh Linh


Dương Tấn Lực

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ NGHĨA THƯƠNG**

Số: 82/TB-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Nghĩa Thương, ngày 15 tháng 6 năm 2023

THÔNG BÁO

Về việc niêm yết công khai việc ông Nguyễn Điền ở thôn Vạn An 1, xã Nghĩa Thương báo mất Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên mẹ của ông là bà Nguyễn Thị Lật (chết)

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP và Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất;

Căn cứ Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ quy định về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai; Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đất đai; Văn bản hợp nhất số 10/VBHN-BTNMT ngày 28/02/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư hướng dẫn thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Đơn báo mất Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 16/6/2023 của ông Nguyễn Điền. Nội dung đơn:

Ông Nguyễn Điền; Sinh ngày: 01/06/1970; CCCD số: 051070019211 do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội cấp ngày 12/08/2022; Hộ khẩu thường trú: Thôn Vạn An 1, xã Nghĩa Thương, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi báo mất Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ: 05915 do UBND huyện Tư Nghĩa cấp ngày 26/12/2001 tại thửa đất số 876, tờ bản đồ số 2, diện tích 1.024m²; Mục đích sử dụng: Đất ở 200m², Đất vườn 824m²; Thời hạn sử dụng: Đất ở: Lâu dài, Đất vườn: Đến 31/12/2021 đứng tên hộ bà Nguyễn Thị Lật. Đến ngày

10/06/2012 mẹ ông là bà Nguyễn Thị Lật chết, nhưng do gia đình ông cất giữ không cẩn thận nên đã bị thất lạc mất Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nói trên.

Nay, UBND xã Nghĩa Thương thông báo niêm yết công khai việc ông Nguyễn Điền báo mất giấy chứng nhận QSD đất đứng tên bà Nguyễn Thị Lật (chết) tại Trụ sở UBND xã Nghĩa Thương và tại nhà Văn hóa thôn Vạn An 1. Nếu có tổ chức, cá nhân nào khiếu nại hoặc tranh chấp đến quyền sử dụng đất của bà Nguyễn Thị Lật (chết) ở thửa đất nói trên thì gửi đơn đến UBND xã Nghĩa Thương thông qua công chức Địa chính – Nông nghiệp – Xây dựng – Môi trường kể từ ngày 20/6/2023 đến hết ngày 19/7/2023.

Sau thời gian trên, UBND xã Nghĩa Thương sẽ không giải quyết và kết thúc thông báo niêm yết công khai để gia đình ông Nguyễn Điền làm thủ tục thừa kế và cấp lại, cấp đổi giấy chứng nhận QSD đất ở các thửa đất nói trên. /

Nơi nhận:

- Niêm yết tại Trụ sở UBND xã Nghĩa Thương;
- Đài truyền thanh xã; (TB)
- Trưởng thôn Vạn An 1; (TB, niêm yết)
- Ông Nguyễn Điền;
- Lưu: VT.

TM.UBND XÃ NGHĨA THƯƠNG
CHỦ TỊCH



Trần Thanh Tịnh